

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	485.07	↓-0.51	-0.11%
KLGD (triệu ck)	63.09	↑5.02	8.65%
GTGD (tỷ đồng)	1,157.58	↑244.91	26.83%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓-59.57	-52.62%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓-46.86	-42.26%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	6.74	↑0.14	2.11%
KL bán (triệu ck)	2.47	↓-1.77	-41.63%
Giá trị mua (tỷ đồng)	335.83	↑197.18	142.21%
Giá trị bán (tỷ đồng)	54.29	↓-41.01	-43.04%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	60.08	↓-0.46	-0.76%
KLGD (triệu ck)	31.92	↓-16.50	-34.08%
GTGD (tỷ đồng)	227.54	↓-117.95	-34.14%
Tổng cung (triệu ck)	68.79	↓-27.87	-28.83%
Tổng cầu (triệu ck)	52.82	↓-23.28	-30.59%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	1.79	↓-1.20	-40.15%
KL bán (triệu ck)	1.16	↑0.57	97.45%
Giá trị mua (tỷ đồng)	18.40	↓-8.04	-30.41%
Giá trị bán (tỷ đồng)	11.61	↑5.36	85.71%

Nhận định thị trường:

Sau khi VCB giảm lãi suất huy động, hôm nay Ngân hàng BIDV cũng vừa giảm đồng loạt lãi suất huy động ở tất cả các kỳ hạn, trong đó kỳ hạn một tháng cũng chỉ còn 6% như Vietcombank. Trong khi đó bắt đầu từ sáng mai 9/5, Vietinbank sẽ huy động tiền gửi kỳ hạn từ 1 tháng đến 12 tháng ở mức tối đa là 7%/năm, giảm 0,5% so với trần quy định của NHNN.

Trong báo cáo vừa công bố, ngân hàng ANZ dự báo, NHNN Việt Nam có thể tiếp tục hạ thêm 1% lãi suất từ nay đến giữa năm để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Ở chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế, ANZ cho rằng tăng trưởng kinh tế Việt Nam hiện đang ở dưới mức tiềm năng. IMF cũng hạ dự báo tăng trưởng kinh tế.

Việc ba ngân hàng lớn là BIDV, CTG và VCB cùng giảm lãi suất huy động là một diễn biến đáng chú ý. Theo báo giới, hiện đã có những ý kiến trái ngược nhau về vấn đề này, trong đó cũng có ý kiến tỏ ra quan ngại về nguy cơ bẫy thanh khoản đối với một số NHTM nhỏ nếu lãi suất trần huy động tiếp tục giảm.

Phiên giao dịch hôm nay, chỉ số hai sàn tiếp tục điều chỉnh nhẹ. HNX-Index có mức giảm lớn hơn so với chỉ số VN-Index, tuy nhiên mức giảm 2 phiên gần đây chưa bằng ½ so với mức tăng đầu tuần. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm tích cực đối với xu hướng của thị trường trong thời gian tới và cho rằng NĐT nên tiếp tục duy trì danh mục hiện có, không nên thực hiện bán ra trong những phiên giảm điểm. Ngược lại, các phiên dao động giảm nhẹ có thể là cơ hội tốt để NĐT ngắn hạn tham gia thị trường.

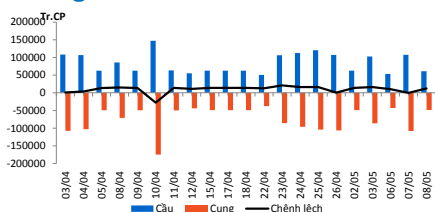
Khối ngoại phiên hôm nay đã bắt đầu tăng cường mua ròng mạnh hơn. Họ mua vào ròng 4.3 triệu cổ phiếu trên HSX với giá trị hơn 282 tỷ đồng. Trên HNX, chỉ có PVX, PVX và SHB tiếp tục được mua vào ròng mạnh với lượng mua ròng gần 1 triệu đơn vị, chiếm gần như toàn bộ giao dịch của khối ngoại trên HNX. Cổ phiếu MSN tiếp tục được khối ngoại mua thỏa thuận 1,6 triệu đơn vị. Như vậy tổng cộng đã có gần 4 triệu MSN được khối ngoại mua ròng thỏa thuận trong 2 tuần gần đây.

Chúng tôi cho rằng vẫn còn những kì vọng liên quan tới khả năng giảm lãi suất, khả năng giảm thuế TNDN về 20% và các thông tin mới từ VAMC trong thời gian cuối quý II. Bên cạnh đó, thời gian tới các giao dịch của khối ngoại sẽ có ảnh hưởng mạnh tới diễn biến thị trường. Chỉ 3 phiên gần đây, khi khối ngoại tăng lượng mua bán thì ngay lập tức thanh khoản HSX đã có cải thiện rõ rệt và trở nên tích cực hơn và trong ngắn hạn yếu tố này có khả năng sẽ tiếp tục diễn biến theo chiều hướng hỗ trợ cho thị trường. Chúng tôi cũng lưu ý rằng trong 3 phiên vừa qua chưa xuất hiện giao dịch của các etfs, trong khi đó, mức chiết khấu của VNM etfs đã dương phiên thứ 2 liên tiếp ở mức +1.42%.

TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

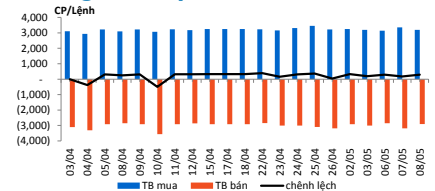
Cung cầu



Mở cửa, VN-Index giảm nhẹ và sau đó tăng hơn 1 điểm lên 486.61 điểm lúc 9h20. Khối lượng giao dịch đạt gần 2 triệu đơn vị với giá trị gần 23 tỷ đồng.

Các cổ phiếu BVH, VNM vẫn đứng ở tham chiếu, nhưng GAS, FPT, HAG, STB... lấy lại sắc xanh giúp thị trường có điểm tựa. KDH tăng trần với giao dịch đột biến so với thường lệ.

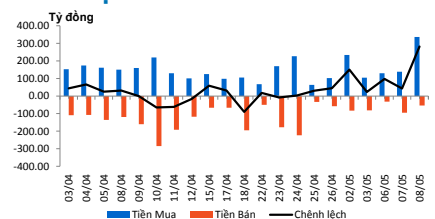
Trung bình lệnh mua/bán



Phiên sáng, giao dịch trên HOSE sôi động nhờ các cổ phiếu thuộc VN30 như GAS, KDC, HAG, HSG, trong khi tất cả các nhóm từ VS-Large Cap đến VS-Micro Cap đều giảm điểm. Đặc biệt, nhóm cổ phiếu lớn MSN, BVH, PPC, ITA, REE đã giảm từ đầu phiên.

TA giao dịch gần 1.5 triệu cp với giá giảm 200 đồng/cp. Sau chuỗi dài tăng trần 3 phiên liên tiếp, HQC đã giảm nhẹ xuống giao dịch tại mức 5,600 đồng/cp. Bên cạnh việc giao dịch thỏa thuận gần 3.3 triệu cp, PET cũng khớp lệnh hơn 1 triệu cp trên HOSE, trong đó nước ngoài mua gần 50%. SAM có hơn 1.75 triệu cp khớp lệnh. Các cổ phiếu KSA, KSS, CII, HAG, GAS, HSG giữ được sắc xanh, trong đó HSG tăng đến 1,300 đồng/cp, CII cũng tăng 900 đồng/cp sau thông tin nới room nhà đầu tư nước ngoài lên hơn 40%. Trong phiên, tổng cộng giao dịch thỏa thuận của KDC cũng đạt đến 1 triệu đơn vị và hầu hết đều nằm ở giá trần 53,500 đồng/cp.

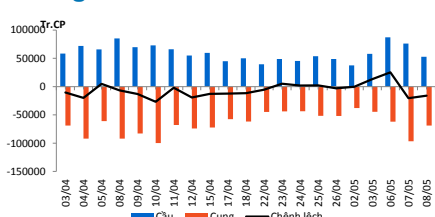
Giao dịch NĐTNN



VN-Index đóng cửa tại 485.07 điểm, giảm 0.51 điểm so với phiên trước. Thanh khoản trên HOSE khá tốt với khối lượng giao dịch lên đến 63.5 triệu đơn vị, tương đương giá trị gần 1,165 tỷ đồng.

Diễn biến sàn Hà Nội

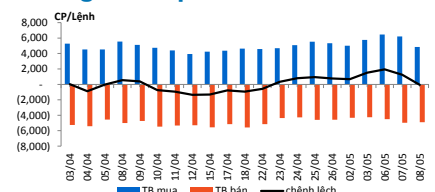
Cung cầu



Trên sàn Hà Nội, HNX-Index mở cửa giảm nhẹ và sau đó đảo chiều tăng lên 60.63 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức 2.4 triệu đơn vị, tương đương giá trị hơn 17 tỷ đồng.

Giao dịch sôi động trên HNX vẫn là PVX với khối lượng đạt hơn 800,000 đơn vị sau 20 phút giao dịch. Các cổ phiếu PVX, SHB, SCR, VCG sau khi đứng tham chiếu trong 15 phút mở cửa đã chuyển sang tăng nhẹ. ACB, PVS, VND vẫn đứng yên ở mức tham chiếu.

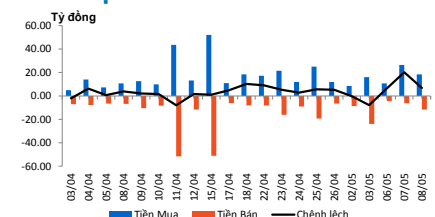
Trung bình lệnh mua/bán



Kết thúc phiên sáng, Trên HNX, PVX và SCR vẫn hút dòng tiền mạnh với gần 3 triệu đơn vị khớp lệnh trong phiên. SHB có hơn 1.3 triệu cp chuyển giao ở mức tham chiếu. THV kết thúc phiên tại giá sàn 600 đồng/cp.

Nhìn chung, một số mã có tin hỗ trợ đáng chú ý vẫn tăng điểm. Cầu trên HOSE lan tỏa khá rộng, trong khi trên HNX, các mã chủ chốt suy yếu đáng kể và phần lớn lệnh mua ở mức giá đỡ khiến giao dịch trở lại thận trọng.

Giao dịch NĐTNN



HN-Index cũng giảm 0.46 điểm (0,76%) xuống còn 60.08 điểm. Trong phiên có gần 32 triệu đơn vị được chuyển nhượng với giá trị gần 228 tỷ đồng.

Trên sàn HNX, PVX được giao dịch với khối lượng gần 5.7 triệu cp, SCR và SHB cũng có hơn 4 triệu cp được chuyển nhượng trong phiên. Tuy nhiên, hầu hết các cổ phiếu quan trọng trên HNX đều giảm như VCG, SHB, PVX, SCR, KLS với khối lượng giao dịch lớn đã kéo HNX-Index giảm theo.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	520	***
Kháng cự 2	540	**
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	470	***
Hỗ trợ 2	440	**
Hỗ trợ 3	400	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	54	**
Hỗ trợ 2	50	****
Hỗ trợ 3		

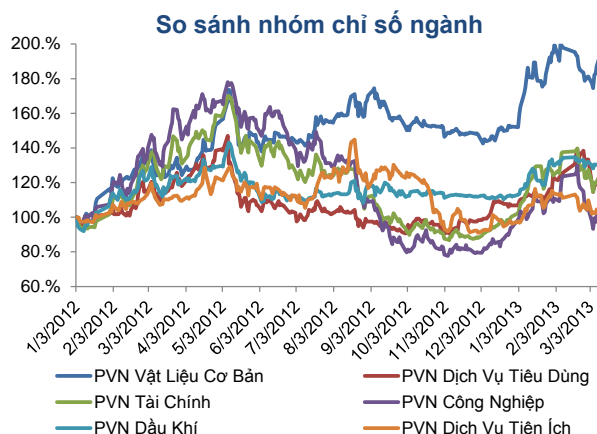
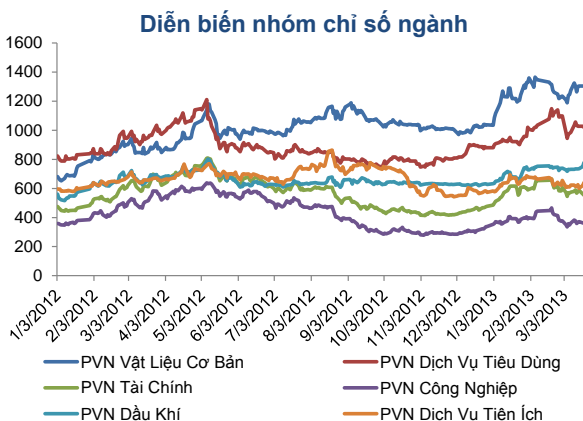
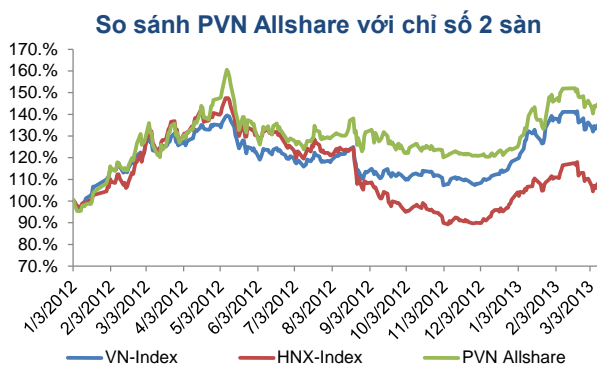
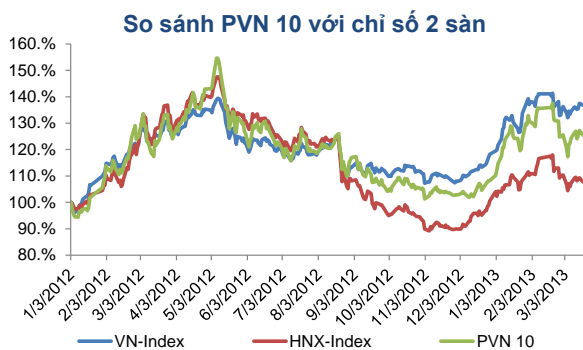
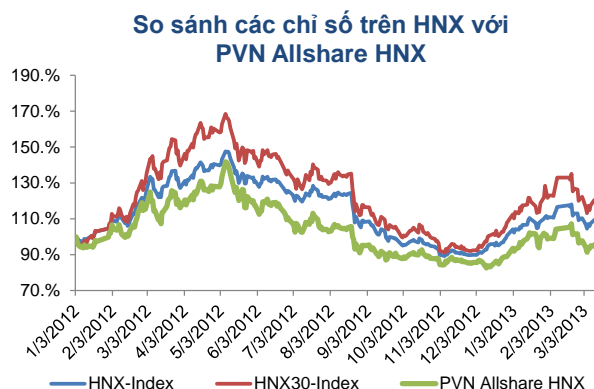
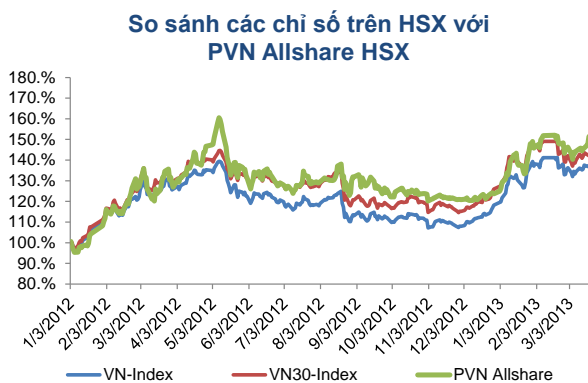
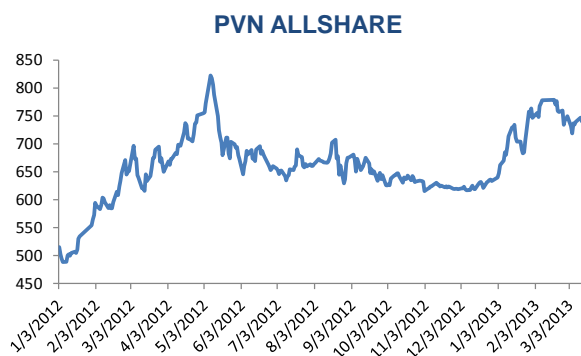
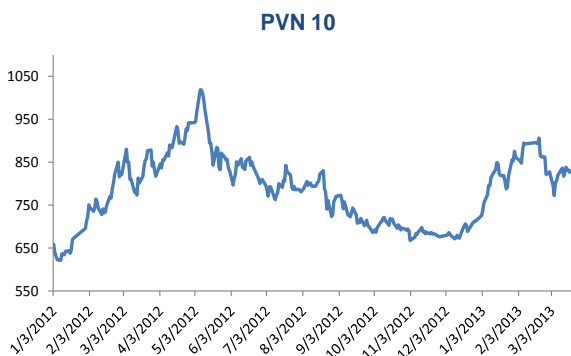
Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Các điều chỉnh nhẹ sau break out không đáng ngại nếu như thanh khoản vẫn duy trì mức cao như phiên hôm nay. Vn-Index có thể điều chỉnh dao động quanh khu vực 480 điểm, tương ứng là 59.5 điểm với HNX-Index. Từ khoảng thời gian biên độ thị trường được nới rộng ra thì các đợt sóng có xu hướng ngắn lại về mặt thời gian. Thường thì sau mỗi phiên tăng mạnh đợt biến sẽ xuất hiện các phản ứng điều chỉnh có thể là những dao động giảm ngay trong phiên hoặc 1 - 3 phiên dao động giảm nhẹ.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 07 mã cổ phiếu đứng giá, 10 mã giảm giá và 11 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0.35% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 13.838 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 08/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,500.0	2,200	↓ -4.26	0.39	12.16	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3,200.0	1,000	↑ 3.23	0.31	29.09	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,400.0	170,300	↔ 0.00	0.14	0.24	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,700.0	135,100	↓ -1.06	1.53	1.25	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,300.0	6,200	↑ 1.98	0.96	6.52	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,200.0	100	↑ 10.00	0.20	1.22	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,800.0	9,980	↔ 0.00	0.38	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	14,600.0	347,313	↓ -0.68	0.87	2.18	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,600.0	10,316	↔ 0.00	1.16	3.01	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,700.0	40,900	↔ 0.00	0.49	5.54	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,000.0	5,132	↑ 1.27	0.69	8.08	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,000.0	866	↓ -9.09	0.38	1.88	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	13,900.0	526,136	↑ 0.72	1.17	3.72	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,200.0	5,661,130	↓ -3.70	0.23	1.95	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	54,500.0	496,180	↑ 0.93	4.40	17.47	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	43,300.0	353,670	↑ 0.23	2.59	6.99	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	29,500.0	35,350	↑ 2.08	1.35	3.59	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,500.0	44,600	↔ 0.00	0.73	6.20	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	18,900.0	4,705,931	↑ 3.85	1.08	4.66	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	29,300.0	9,500	↓ -0.68	1.43	4.14	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,700.0	108,220	↓ -3.57	0.26	2.09	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	41,500.0	151,970	↑ 1.22	1.40	8.15	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	8,700.0	562,870	↑ 1.16	0.76	11.01	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,400.0	264,640	↓ -2.22	0.45	40.00	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,200.0	4,230	↓ -5.88	0.31	2.13	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,500.0	19,570	↔ 0.00	0.14	0.78	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,300.0	150,570	↔ 0.00	0.70	2.79	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,000.0	14,080	↓ -6.25	0.27	1.97	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	↔ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	↔ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	↔ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
HAG	22,700	23,500	3.52	35,743,717
REE	20,700	20,200	-2.42	31,443,898
GAS	54,000	54,500	0.93	27,082,215
PET	18,200	18,900	3.85	83,106,875
PPC	23,600	22,000	-6.78	22,958,613

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
AGD	65,000	69,500	4,500	6.92
RIC	5,800	6,200	400	6.90
SCD	17,800	19,000	1,200	6.74
TS4	10,400	11,100	700	6.73
SMC	15,000	16,000	1,000	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TIC	10,000	9,300	-700	-7.00
RDP	15,900	14,800	-1,100	-6.92
HDG	11,800	11,000	-800	-6.78
PPC	23,600	22,000	-1,600	-6.78
COM	30,000	28,000	-2,000	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	181,836	DPM	10,080
KDC	59,106	HAG	7,668
HAG	27,188	OGC	5,733
PET	12,528	GMD	4,002
GAS	8,637	VIC	3,854

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SCR	7,600	7,300	-3.95	31,819
PVX	5,400	5,200	-3.70	29,911
SHB	6,900	6,800	-1.45	27,495
KLS	8,600	8,400	-2.33	15,572
NVB	6,600	7,000	6.06	12,943

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SD8	700	800	100	14.29
HBE	4,000	4,400	400	10.00
PPE	2,000	2,200	200	10.00
NPS	12,000	13,200	1,200	10.00
DHT	20,400	22,400	2,000	9.80

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
NVC	800	700	-100	-12.50
KTT	3,000	2,700	-300	-10.00
VC6	6,000	5,400	-600	-10.00
VNN	5,000	4,500	-500	-10.00
BLF	10,100	9,100	-1,000	-9.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	4,247	KLS	4,239
PVS	3,624	AAA	1,028
DBC	3,003	DBC	963
PVC	1,404	VNR	871
PGS	1,206	SCR	750

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339